

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *27* /NQ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020.

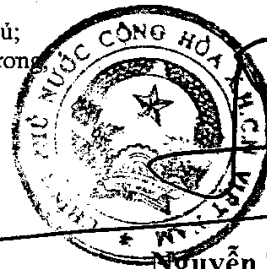
Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.//

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KGVX, KTTH, NC;
- Lưu: VT, QHQT (3). TA *430*

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng
Nguyễn Tấn Dũng

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW
của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với
người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-CP
Ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

Ngày 19 tháng 5 năm 2015, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 45-CT/TW về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26 tháng 3 năm 2004 của Bộ Chính trị khóa IX về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Chỉ thị đã khẳng định Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài sau 10 năm được ban hành và triển khai đã đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc và tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng kiều bào phát triển ổn định, hội nhập vào xã hội sở tại. Chỉ thị cũng nhấn mạnh những chủ trương, quan điểm của Nghị quyết số 36-NQ/TW đến nay vẫn còn nguyên giá trị, trên cơ sở đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu cho các cấp ủy, tổ chức Đảng, các ngành, các cấp thực hiện trong thời gian tới nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập và thực hiện tốt hơn nữa công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

Thực hiện sự phân công của Bộ Chính trị, Chính phủ ban hành Chương trình hành động này với mục tiêu cụ thể hóa các phương hướng, nhiệm vụ do Bộ Chính trị đề ra, giao đầu mối chủ trì và các cơ quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ của các Bộ, ngành, địa phương nhằm tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị giai đoạn 2016 - 2020.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Để đạt được mục tiêu trên, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc sau đây:

1. Tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chỉ thị số 45-CT/TW

a) Đẩy mạnh phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng và thực hiện hiệu quả những chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ về công tác đối với

người Việt Nam ở nước ngoài trong Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị ở tất cả các cấp ủy, các Ban, Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức quần chúng, toàn thể nhân dân trong nước và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Nghiên cứu, quán triệt các nội dung Nghị quyết, Chỉ thị và Chương trình hành động, trên cơ sở đó xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể phù hợp với lĩnh vực chuyên trách của các Bộ, ngành và tình hình tại địa phương.

2. Thực hiện đại đoàn kết, hòa hợp dân tộc với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

a) Kiến nghị, đề xuất các biện pháp mở rộng tiếp xúc, kiên trì vận động những cá nhân có uy tín, ảnh hưởng lớn trong cộng đồng, những người còn giữ định kiến, mặc cảm; đẩy mạnh tổ chức và tăng cường hiệu quả thực tiễn các hoạt động gắn kết kiều bào với trong nước; thường xuyên quan tâm, tìm hiểu, có biện pháp giải đáp thỏa đáng tâm tư, nguyện vọng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là về các vấn đề thời sự trong nước, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trực tiếp liên quan đến cộng đồng.

b) Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho phép người Việt Nam ở nước ngoài được trở về thăm quê hương, sinh sống, đầu tư, kinh doanh; xem xét tạo điều kiện thuận lợi cho kiều bào tiến hành các hoạt động hướng về cội nguồn và các hoạt động tâm linh như thăm viếng, tu sửa mộ phần, cải táng hài cốt thân nhân phù hợp với quy định của pháp luật và phong tục, tập quán của Việt Nam. Có kế hoạch, biện pháp cụ thể chủ động đấu tranh, phân hóa và đối phó với các đối tượng cực đoan quá khích, lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, sắc tộc để gây chia rẽ trong cộng đồng, gây tổn hại quan hệ hợp tác và hữu nghị giữa Việt Nam và các nước, nhất là ở các địa bàn có đông người Việt Nam sinh sống, học tập và làm việc.

3. Tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ kiều bào ổn định cuộc sống, hội nhập vào đời sống xã hội nước sở tại

a) Tăng cường nắm tình hình thế giới, khu vực có tác động đến việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài; tình hình người Việt Nam ở nước ngoài; chủ trương chính sách của các nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài. Trên cơ sở đó, tiếp tục tham mưu cho Lãnh đạo cấp cao, Lãnh đạo các Bộ, ngành, địa phương đưa nội dung vận động chính quyền các nước bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người Việt Nam ở nước ngoài vào các cuộc gặp, tiếp xúc, trao đổi song phương và đa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho kiều bào hội nhập vào xã hội nước sở tại, bảo vệ lợi ích chính đáng của người Việt Nam ở nước ngoài khi bị xâm phạm; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chủ động tiến

hành đàm phán hoặc ký kết và triển khai thực hiện các điều ước quốc tế song phương và đa phương cần thiết.

b) Tăng cường hợp tác với cơ quan an ninh, cảnh sát, nội vụ các nước, các tổ chức quốc tế để phối hợp đảm bảo an ninh trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; phòng chống tội phạm trong cộng đồng; tập trung sớm giải quyết, hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ổn định địa vị pháp lý.

c) Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp cụ thể nhằm chấn chỉnh công tác bảo hộ và quản lý công dân Việt Nam ở nước ngoài, quản lý lao động và du học sinh, nhận con nuôi và kết hôn với người nước ngoài, đảm bảo an ninh cộng đồng.

d) Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài, đặc biệt là hoạt động hợp tác với các cơ quan, tổ chức đối tác tại các nước có đông người Việt kết hôn với người nước ngoài nhằm hỗ trợ và tạo thuận lợi cho kiều bào ổn định cuộc sống, đảm bảo thực hiện đúng quy định pháp luật của Việt Nam và nước sở tại.

4. Bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người Việt Nam ở nước ngoài

a) Tăng cường rà soát hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài, chú trọng:

- Rà soát, kiến nghị biện pháp tháo gỡ vướng mắc về quốc tịch; giải quyết thỏa đáng nhu cầu xác nhận quốc tịch, xin thôi, xin trở lại hoặc nhập quốc tịch Việt Nam.

- Đơn giản hóa các thủ tục về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú, đăng ký thường trú đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

- Triển khai thực hiện Luật nhà ở 2014, nghiên cứu và kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh.

b) Tăng cường hợp tác, đàm phán, ký kết các hiệp định Tương trợ tư pháp, thỏa thuận hợp tác về lao động, giáo dục, văn hóa, phòng chống tội phạm với các nước tập trung đông người Việt Nam; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Tương trợ tư pháp; thúc đẩy rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về tổ tụng dân sự, tố tụng hình sự có liên quan yếu tố nước ngoài, chú ý bổ sung các nội dung liên quan đến việc bảo hộ quyền lợi của công dân Việt Nam trong quan hệ hôn nhân và gia đình với công dân nước ngoài.

c) Nghiên cứu, đề xuất biện pháp thúc đẩy xuất khẩu lao động ở các trình độ, sửa đổi các văn bản quy định về việc đưa người Việt Nam đi làm việc ở

nước ngoài theo hợp đồng, không để các tổ chức, cá nhân lợi dụng đưa người di cư trái phép và thu lời bất chính, bảo vệ kịp thời người lao động Việt Nam ở nước ngoài.

d) Nghiên cứu đề xuất các biện pháp hỗ trợ số công dân Việt Nam di cư hoặc bị các nước trục xuất về nước sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

đ) Ban hành chế độ, chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài đã tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, hiện đang cư trú ở nước ngoài, chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước.

5. Huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

a) Triển khai thực hiện Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2015 quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam, trong đó tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xác định các lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên, trọng điểm trong từng thời kỳ cần thu hút người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam; cung cấp thông tin, tư vấn về định hướng, lĩnh vực khoa học và công nghệ ưu tiên phát triển tại Việt Nam và các tổ chức, cơ sở khoa học và công nghệ có nhu cầu và tiềm năng hợp tác cho người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài.

- Hướng dẫn quy trình, thủ tục bổ nhiệm, thuê đảm nhiệm chức danh lãnh đạo tổ chức khoa học và công nghệ công lập, bổ nhiệm chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ đối với người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam.

- Nghiên cứu và cung cấp cho các Bộ, ngành, cơ quan trong nước kinh nghiệm quốc tế về thu hút các chuyên gia, trí thức hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Triển khai cấp giấy phép lao động theo trình tự và thủ tục rút gọn cho người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam theo quy định.

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu về các nhà khoa học, nhà văn hóa, chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế khuyến khích tạo điều kiện cho trí thức trẻ Việt Nam đang học tập và làm việc lâu dài tại các nước được đóng góp

trong việc hoạch định chiến lược phát triển quốc gia; tham gia vào việc đào tạo và giảng dạy trong nước; thu hút, khuyến khích trí thức Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài tham dự và đảm nhiệm những cương vị công tác khoa học ở trong nước.

d) Tăng cường kết nối doanh nhân Việt Nam trong và ngoài nước, xây dựng và vận hành kênh thông tin điện tử để phát huy khả năng của người Việt Nam ở nước ngoài trong việc đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa Việt Nam, phát triển chương trình Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Ban hành cơ chế khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài trao đổi và cung cấp thông tin về thị trường, thị hiếu, tiêu chuẩn chất lượng của người tiêu dùng với các đại diện xúc tiến đầu tư và thương mại của Việt Nam ở các nước, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm có nhiều người Việt sinh sống. Tăng cường hỗ trợ hoạt động của Hiệp hội Doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài.

6. Tăng cường thông tin tuyên truyền đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài

a) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đến kiều bào về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, công tác bảo vệ chủ quyền biển đảo, dạy và học tiếng Việt,...; tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức người Việt Nam ở nước ngoài tuân thủ luật pháp và chính sách của nước sở tại.

b) Xây dựng, triển khai thực hiện Đề án cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2015 - 2020, Đề án “Quảng bá xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2016 - 2020”, Đề án “Nâng cao chất lượng ấn phẩm, báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài” để tăng cường thông tin phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài.

c) Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại, cung cấp thông tin chính thức về Việt Nam cho các phương tiện thông tin đại chúng trong nước và nước ngoài, phục vụ công tác tra cứu, tìm hiểu, nghiên cứu về Việt Nam; tăng cường và đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại với các quốc gia và vùng lãnh thổ có người Việt Nam sinh sống, các tổ chức quốc tế về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

d) Lập kênh phát thanh, truyền hình phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài bằng hệ thống truyền hình qua mạng IPTV hoặc hệ thống truyền hình của nước sở tại, nhất là tại các địa bàn tập trung đông người Việt Nam sinh sống; hỗ trợ cung cấp nội dung thông tin và hợp tác sản xuất chương trình với

các báo, đài của người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức tập huấn và trao đổi nghiệp vụ báo chí với các phóng viên, biên tập viên kiều bào. Chủ động thiết lập quan hệ và tranh thủ các báo, đài có quan điểm ủng hộ Việt Nam để đấu tranh phản bác lại luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc của báo, đài, trang mạng nước ngoài có thái độ thù địch chống Việt Nam.

đ) Đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng nội dung các tờ báo, chương trình phát thanh, truyền hình xuất bản và phát sóng bằng tiếng Anh và tiếng Việt dành cho người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với tâm lý, tình cảm của kiều bào; có các biện pháp hiệu quả đưa chương trình đến với đông đảo cộng đồng người Việt Nam tại các nước.

e) Xây dựng và khai thác có hiệu quả cơ chế trao đổi thông tin về tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giữa Bộ Thông tin - Truyền thông với các cơ quan liên quan theo hướng đổi mới cơ chế tổ chức và phối hợp, có quy định rõ ràng về trách nhiệm, thực hiện cơ chế chỉ đạo, giám sát và trao đổi thông tin chặt chẽ, kịp thời giữa cơ quan chỉ đạo, điều hành trong nước với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, bảo đảm sự tập trung, hiệu quả của công tác thông tin.

7. Hỗ trợ cộng đồng duy trì tiếng Việt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam

a) Tổng kết đánh giá hiệu quả việc dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài từ năm 2004 đến nay; xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả việc triển khai chương trình dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Tăng cường triển khai các chương trình dạy tiếng Việt trên mạng trực tuyến, phù hợp tình hình thực tế và nhu cầu của người Việt Nam ở từng quốc gia, địa bàn, khu vực; đẩy mạnh xã hội hóa, đặc biệt là các chương trình do các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp dạy tiếng Việt cho người nước ngoài biên soạn; hướng dẫn khai thác, sử dụng miễn phí hai bộ sách học Tiếng Việt "Tiếng Việt vui" và "Quê Việt".

c) Xây dựng Đề án tổng thể về hoạt động dạy và học tiếng Việt cho con em người Việt tại Cam-pu-chia.

d) Triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Lào đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2015, trong đó có các biện pháp hỗ trợ dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở Lào, ưu tiên hỗ trợ xây dựng một số trường học, cơ sở văn hóa xã hội tại các tỉnh, thành phố có đông người Việt Nam sinh sống.

d) Thúc đẩy việc vận động chính quyền các nước sở tại có đông người Việt Nam ở nước ngoài đưa tiếng Việt và văn hóa, lịch sử Việt Nam vào chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục thông qua thỏa thuận hợp tác giáo dục với các nước sở tại, trước mắt với Cộng hòa Pháp và các nước có đề xuất.

e) Hỗ trợ việc dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài tại các trung tâm văn hóa, các trường của các Hội người Việt Nam hoặc các cơ sở giáo dục, các tổ chức dạy tiếng Việt khác ở nước ngoài để tổ chức dạy và học tiếng Việt; định kỳ tổ chức các khóa bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài.

g) Đẩy mạnh công tác tăng cường thông tin tuyên truyền về chính sách tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta đến cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; tiếp tục hỗ trợ cho các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng người Việt ở nước ngoài, tạo điều kiện để kiều bào được tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng trong nước.

h) Tiếp tục hỗ trợ cộng đồng tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao kết hợp quảng bá, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; khuyến khích các đoàn nghệ thuật, các ca sĩ, nghệ sĩ trong nước tổ chức các chuyến biểu diễn nghệ thuật phục vụ kiều bào, các ca sĩ, nghệ sĩ người Việt Nam ở nước ngoài về biểu diễn ở trong nước; xuất bản, phát hành ở trong nước một số sản phẩm văn hóa của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp các quy định về xuất bản. Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và hỗ trợ các trung tâm văn hóa Việt Nam tại một số nước có đông người Việt.

i) Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động ngoại giao văn hóa ở nước ngoài, trong đó có các sự kiện Tuần/Ngày Việt Nam, qua đó hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài duy trì tiếng Việt, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, đồng thời vận động cộng đồng tích cực tham gia, đóng góp và phát huy vai trò trong các hoạt động này; khuyến khích cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài tích cực tham gia vào các hoạt động thường niên ở trong nước như Xuân Quê hương, Trại hè Việt Nam, tham dự Lễ Giỗ tổ Hùng Vương và các hoạt động về nguồn khác.

8. Đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức tập hợp, vận động kiều bào

a) Tiếp tục duy trì tổ chức các hoạt động dành cho người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân, tạo sự gắn kết, giao lưu, trao đổi thường xuyên với kiều bào và thân nhân, tăng cường thu hút sự quan tâm, tham gia của thế hệ kiều bào trẻ trong các hoạt động cộng đồng và hướng về quê hương, đất nước.

b) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế hỗ trợ phát triển các tổ chức hội đoàn trong cộng đồng, củng cố các hội đoàn truyền thống, nhân rộng các tổ chức hội mới;



lựa chọn nòng cốt, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, cho cán bộ hội đoàn chủ chốt, chú trọng thu hút thế hệ trẻ tham gia hoạt động hội; xem xét hỗ trợ xây dựng trụ sở và hoạt động của một số hội đoàn kiều bào thuộc địa bàn khó khăn.

c) Nghiên cứu, đề xuất triển khai thí điểm công nhận các chi hội của người Việt Nam ở nước ngoài là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam; xây dựng cơ chế hợp tác, phối hợp hành động thường xuyên, hiệu quả giữa các tổ chức đoàn thể trong nước với các chi hội ở nước ngoài.

d) Rà soát, hoàn thiện các chính sách, quy định về khen thưởng người Việt Nam ở nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc, có tính đến các đặc thù của cộng đồng kiều bào tại các địa bàn; kịp thời động viên các cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp; tiếp tục có hình thức khen thưởng và đãi ngộ thỏa đáng đối với những kiều bào có đóng góp trong kháng chiến.

đ) Cùng cố các tổ chức đã thành lập, vận động và hướng dẫn thành lập mới các tổ chức Đoàn, Hội thanh niên, Hội Phụ nữ/Câu lạc bộ phụ nữ ở nước ngoài phù hợp với đặc thù từng địa bàn và có cơ chế thường xuyên chỉ đạo, phối hợp, cung cấp thông tin với các hội; lập kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục tư tưởng cho thanh niên, phụ nữ Việt Nam ở nước ngoài, nhất là đối với lưu học sinh, lao động xuất khẩu và cô dâu người Việt kết hôn với người nước ngoài, thường xuyên tổ chức giao lưu, trao đổi giữa thanh niên và phụ nữ trong và ngoài nước; xây dựng bộ công cụ tuyên truyền cho các đối tượng này để sử dụng ở nước ngoài.

9. Kiện toàn bộ máy tổ chức, cơ chế phối hợp làm công tác về người Việt Nam ở nước ngoài

a) Kiện toàn, hoàn thiện bộ máy tổ chức, bố trí nhân sự chuyên trách, ngân sách thường niên thực hiện công tác về người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin thường xuyên giữa các Bộ, ngành, đoàn thể, địa phương về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó giao Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài là đầu mối thông nhất quản lý Nhà nước về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài; thành lập kênh tư vấn, liên kết các trang thông tin điện tử hỗ trợ về công tác về người Việt Nam ở nước ngoài tại các địa phương.

c) Định kỳ mở các lớp tập huấn cho cán bộ làm công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức các hội nghị chuyên đề trực tuyến hỗ trợ xây dựng mạng lưới và hướng dẫn về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

d) Các Bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác phối hợp quản lý người Việt Nam ở nước ngoài về nước, nhất là ở cấp phường, xã; phối hợp thống kê, đánh giá tình hình, tạo điều kiện thuận lợi cho người Việt Nam ở nước ngoài về nước sinh sống ổn định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bên cạnh việc thực hiện các nhiệm vụ chung giao các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ cần chú trọng thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Bộ Ngoại giao:

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương - Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại, Ban Đối ngoại Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Đảng ủy ngoài nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương, các đoàn thể quần chúng liên quan, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và hội đoàn người Việt Nam ở nước ngoài tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi nội dung của Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động này.

b) Tham mưu giúp Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc và điều phối việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình và kết quả thực hiện.

2. Bộ Tư pháp:

a) Phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các Bộ, ngành liên quan rà soát hệ thống các văn bản pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài; kiến nghị bổ sung, sửa đổi, xây dựng mới các văn bản theo hướng bảo đảm quyền và lợi ích của người Việt Nam ở nước ngoài khi ở nước ngoài và khi về nước.

b) Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan tư pháp địa phương về việc thống nhất thực hiện chính sách pháp luật đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

3. Bộ Công an: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong nước, cơ quan chức năng các nước và các tổ chức quốc tế tăng cường công tác nắm tình hình, chủ động tham mưu Lãnh đạo Đảng, Nhà nước các giải pháp đảm bảo an ninh quốc gia, duy trì sự ổn định, phát triển của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp bảo vệ quyền lợi cho công dân Việt Nam tại các địa bàn; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động lợi dụng người Việt Nam ở nước ngoài của các thế lực thù địch để chống phá sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta; phòng chống tội phạm trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền kịp thời đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và kết quả công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

5. Bộ Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đẩy mạnh thực hiện chương trình Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài; tăng cường kết nối doanh nhân Việt Nam ở trong và ngoài nước, kịp thời thông tin về tình hình phát triển kinh tế, cơ hội kinh doanh trong nước để hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài đầu tư, kinh doanh tại Việt Nam.

6. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan cân đối và trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thực hiện các nhiệm vụ liên quan thuộc Chương trình hành động này theo quy định.

7. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ:

a) Căn cứ vào Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ, chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Bộ Ngoại giao để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

b) Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài vào công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Bộ, ngành, cơ quan và đơn vị.

c) Xây dựng dự toán chi tiêu thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW và Chương trình hành động này, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

8. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Tổ chức việc tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài tại địa phương.

b) Căn cứ vào Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ, chủ động tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình; xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW; định kỳ sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện gửi Bộ Ngoại giao để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

c) Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài vào công tác dài hạn, trung hạn và hàng năm gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp cùng các tổ chức thành viên tuyên truyền phổ biến vận động, tập hợp người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân họ, giám sát việc thực hiện các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài.

10. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, đối với các vấn đề vượt thẩm quyền, các Bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Ngoại giao báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.



Nguyễn Tấn Dũng



DANH MỤC
MỘT SỐ NHIỆM VỤ ĐỀ ÁN CỤ THỂ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ
TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 36-NQ/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ KHÓA IX
VỀ CÔNG TÁC ĐỐI VỚI NGƯỜI VIỆT NAM Ở NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2016-2020
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ)

STT	Tên nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Quá trình hình thành	Thời gian hoàn thành
1.	Tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chỉ thị số 45-CT/TW				
a)	Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền những chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài trong Nghị quyết số 36-NQ/TW và Chỉ thị số 45-CT/TW của Bộ Chính trị	Bộ Ngoại giao	Ban Tuyên giáo Trung ương - Ban Chỉ đạo về công tác thông tin đối ngoại, Ban Đối ngoại Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Đảng ủy ngoài nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành, địa phương	Đề xuất mới	2016
b)	Xây dựng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể để triển khai Chương trình hành động phù hợp với lĩnh vực chuyên trách của các Bộ, ngành và tình hình tại địa phương	Các Bộ, ngành, địa phương		Đề xuất mới	2016
2	Tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ kiều bào ổn định cuộc sống, hội nhập vào đời sống xã hội nước sở tại				
a)	Tăng cường nắm tình hình, hợp tác với cơ quan an ninh, cảnh sát, nội vụ các nước, các tổ chức quốc tế đảm bảo an ninh trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Công an	Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương	Đề xuất mới	2016-2020

	Đề xuất các biện pháp tăng cường, chấn chỉnh công tác bảo hộ và quản lý công dân Việt Nam ở nước ngoài, quản lý lao động và du học sinh, nhận con nuôi và kết hôn với người nước ngoài	Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo Dục và Đào tạo	Bộ Tư pháp, Bộ Công an	Đề xuất mới	2016
b)	Triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Bộ Tư pháp	Đề xuất mới	2016-2020
3	Bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về người Việt Nam ở nước ngoài				
a)	Rà soát, kiến nghị biện pháp tháo gỡ vướng mắc về quốc tịch, giải quyết thỏa đáng nhu cầu xác nhận quốc tịch, xin thôi, xin trở lại hoặc nhập quốc tịch Việt Nam	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao.	Đề xuất mới	2016
b)	Tăng cường hợp tác, đàm phán, ký kết các hiệp định Tương trợ tư pháp, thỏa thuận hợp tác về lao động, giáo dục, văn hóa, phòng chống tội phạm với các nước tập trung đông người Việt Nam; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Tương trợ tư pháp; thúc đẩy rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về tố tụng dân sự, tố tụng hình sự có liên quan yếu tố nước ngoài.	Bộ Tư pháp	Bộ Công an, Bộ Ngoại giao	Đề xuất mới	2016-2020
c)	Rà soát lại các văn bản pháp quy, đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hiện hành về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú, đăng ký thường trú đối với người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp	Đề xuất mới	2016

d)	Triển khai thực hiện Luật nhà ở 2014, nghiên cứu và kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh.	Bộ Xây dựng	Các Bộ, ngành liên quan, các địa phương	Đề xuất mới	2016-2020
d)	Đề án ban hành chế độ, chính sách đối với người Việt Nam ở nước ngoài đã tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, hiện đang cư trú ở nước ngoài, chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước	Bộ Quốc phòng	Các Bộ, ngành liên quan	Đề án đang được xây dựng theo ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Thông báo số 24-TB/TW ngày 05/5/2011.	2016
4	Huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc				
a)	Hướng dẫn quy trình, thủ tục bổ nhiệm, thuê đảm nhiệm chức danh lãnh đạo tổ chức khoa học và công nghệ công lập, bổ nhiệm chức danh nghiên cứu khoa học và chức danh công nghệ đối với người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam	Bộ Nội vụ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đã quy định tại Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/09/2015.	2016
b)	Triển khai cấp giấy phép lao động theo trình tự và thủ tục rút gọn cho người Việt Nam ở nước ngoài tham gia hoạt động khoa học công nghệ tại Việt Nam theo quy định hiện hành.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội		Đã quy định tại Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/09/2015.	2016
c)	Xây dựng cơ sở dữ liệu về các nhà khoa học, chuyên gia, nhà văn hóa người Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Ngoại giao, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan	Đề xuất mới	2016-2020
d)	Đề xuất cơ chế khuyến khích tạo điều kiện cho trí thức trẻ Việt Nam đang học tập và làm việc lâu dài tại các nước được đóng góp, tham gia vào lĩnh vực khoa học, công nghệ, đào tạo, giảng dạy trong nước.	Bộ Khoa học và Công nghệ	Bộ Ngoại giao, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan	Đề xuất mới	2016-2020

d)	Xây dựng và vận hành kênh thông tin điện tử để tăng cường kết nối doanh nhân Việt Nam trong và ngoài nước; ban hành cơ chế khuyến khích người Việt Nam ở nước ngoài trao đổi và cung cấp thông tin về thị trường, thị hiếu, tiêu chuẩn chất lượng của người tiêu dùng ở các nước; tăng cường hỗ trợ hoạt động của Hiệp hội Doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Công Thương	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành liên quan	Đề xuất mới	2016-2020
5	Thông tin tuyên truyền đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài				
a)	Triển khai Đề án cung ứng dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng internet phục vụ NVNONN giai đoạn 2015-2020;	Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành, địa phương	Đề án đã được phê duyệt và đang triển khai theo Quyết định số 1984/QĐ-TTg ngày 31/10/2014	2016-2020
	Đề án “Quảng bá xuất bản phẩm Việt Nam ra nước ngoài giai đoạn 2016-2020”.			Bộ Thông tin và Truyền thông đã trình Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV-2015.	2016-2020
	Đề án “Nâng cao chất lượng ấn phẩm, báo chí đối ngoại bằng tiếng nước ngoài”.			Đề xuất mới	2016-2020
b)	Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại.			Đã được quy định tại Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 7/9/2015	2016-2020

c)	Lập kênh phát thanh, truyền hình phục vụ người Việt Nam ở nước ngoài bằng hệ thống truyền hình qua mạng IPTV hoặc hệ thống truyền hình của nước sở tại			Đề xuất mới	2016-2020
d)	Xây dựng cơ chế trao đổi thông tin về tình hình cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài giữa Bộ Thông tin - Truyền thông với các Bộ, ngành, địa phương.			Đề xuất mới	2016-2020
6	Hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài duy trì tiếng Việt, văn hóa Việt Nam				
a)	Đề án nâng cao hiệu quả việc triển khai chương trình dạy tiếng Việt cho người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan	Đề án đã được PTTg Vũ Đức Đam giao Bộ GDĐT tại thông báo số 70/TB-VPCP ngày 04/3/2015	2016
b)	Đề án tổng thể về hoạt động dạy và học tiếng Việt cho con em người Việt tại Cam-pu-chia	Bộ Ngoại giao	Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan	Đề án đã được TTCP giao tại CV số 4407/VPCP-KTTH ngày 12/6/2015	2016
c)	Triển khai Đề án Hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Lào.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan	Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 356/QĐ-TTg ngày 16/03/2015.	2016-2020
d)	Đề án tiếp tục hỗ trợ cho các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng người Việt ở nước ngoài, tạo điều kiện để kiều bào được tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng trong nước	Bộ Nội vụ	Bộ Ngoại giao, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức tôn giáo	Đề xuất mới	2016-2020

d)	Đề án “Chung tay giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài”	Bộ Ngoại giao	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Đề án đang được xây dựng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại thông báo số 94/TB-VPCP ngày 06/3/2014	2016
7 Đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả các hình thức tập hợp, vận động kiều bào					
a)	Đề án bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng dành cho cán bộ hội đoàn chủ chốt của người Việt Nam ở nước ngoài.	Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành liên quan	Đề xuất mới	2016-2020
b)	Đề án thí điểm công nhận các chi hội của người Việt Nam ở nước ngoài là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam		Đề xuất mới	2016-2020
c)	Rà soát, hoàn thiện các chính sách, quy định về khen thưởng người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Nội vụ	Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan	Đề xuất mới	2016-2020

8	Kiến toàn bộ máy tổ chức, cơ chế phối hợp làm công tác về người Việt Nam ở nước ngoài				
a)	Xây dựng cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin thường xuyên giữa các Bộ, ngành, địa phương về công tác với người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành, địa phương	Đề xuất mới	2016-2017
b)	Mở các lớp tập huấn về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài, tổ chức các hội nghị chuyên đề trực tuyến hỗ trợ xây dựng mạng lưới và hướng dẫn về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Ngoại giao	Các Bộ, ngành, địa phương	Đề xuất mới	2016-2020